

Số: 330/2022/QĐST-HNGĐ

N, ngày 27 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 604/2022/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Ngọc Thúy Tr – sinh năm 1987; ĐKKHKT: 32/5 NTP, phường PL, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ liên hệ: Phường 6, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Hà Thanh Th – sinh năm 1987; địa chỉ: 32/5 NTP, phường PL, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Ngọc Thúy Tr và ông Hà Thanh Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Tr và ông Hà Thanh Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung Hà Ngọc Bảo N- sinh ngày 10/01/2018 cho bà Nguyễn Ngọc Thúy Tr trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Ông Hà Thanh Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 6/2022 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên. Ông Th được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà Tr, ông Th đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như cấp dưỡng nuôi con chung.

Quy định: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định tài sản chung không có; nợ chung không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Ngọc Thúy Tr và ông Hà Thanh Th mỗi người phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí HNGĐ-ST, ông Th còn phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DS-ST của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, bà Tr tự nguyện nộp thay cho ông Th án phí HNGĐ-ST và án phí DS-ST. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Tr đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0001740 ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Bà Nguyễn Ngọc Thúy Tr đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. N;
- Chi cục THADS Tp. N;
- UBND phường PL, Tp. N
(đăng ký kết hôn ngày 16/01/2017);
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Rục